

Số:200/2023/CBTT-ICON4

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4

- Mã chứng khoán: CC4

- Địa chỉ trụ sở chính: 243A Đê La Thành - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội

- Điện thoại: (024) 3.7668.976 - Email: vanphong@icon4.com.vn

- Website: icon4.com.vn.

2. Nội dung công bố thông tin

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/06/2023 tại đường dẫn <http://icon4.com.vn/dai-hoi-dong-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- Tổng Giám đốc (b/c);
- Đăng website;
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Lai

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ, ngày 06 tháng 06 năm 2023.
- Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 06 tháng 06 năm 2023.
- Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Số: 01/2023/NQ-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 ("Công ty");

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 số 01/2023/BB-DHĐCĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty với các chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2022

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	725	626,4	86,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	23,2	92,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	18,4	92%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	640	640	100 %
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2023/TH 2022
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.170,4	186,8%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	50,1	215,9%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	38,3	208,1%

3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

a) Chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty;

b) Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 2. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Phê duyệt Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Điều 5. Phê duyệt báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

1. Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1.	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến đầu năm 2022	30.614.555.490
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	18.444.214.349
3.	Thù lao của HĐQT không kiêm nhiệm năm 2022	350.708.334
4.	Thưởng ban điều hành năm 2022	575.000.000
5.	Điều chỉnh khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết	6.896.220.463
6.	Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông không kiểm soát	3.538.549.443
7.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 hợp nhất (7=1+2-3-4-5-6)	37.698.291.599
8.	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm sau	37.698.291.599

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2023	38.291.657.399
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3%

3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

a) Chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty;

100
ÔN
CỐP
TƯV
SI
ĐA

b) Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 6. Phê duyệt quyết toán chi trả thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2023. Cụ thể:

1. Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

- Dự toán năm 2022 được ĐHCĐ thông qua: 288.000.000 VNĐ
- Số thực tế đã chi 288.000.000 VNĐ
 - Trong đó: + Thù lao thành viên HĐQT: 204.000.000 VNĐ
 - + Thù lao thành viên BKS: 84.000.000 VNĐ

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023:

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/ tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	12	48.000.000
	Cộng	08			288.000.000

Trong đó:

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT không kiêm nhiệm được trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm, thành viên BKS được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có) thì áp dụng chế độ trả lương theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Điều 7. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 của HĐQT Công ty.

Điều 8. Phê duyệt việc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

1. Số vốn cần thay đổi mục đích sử dụng: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

2. Điều chỉnh mục đích sử dụng vốn:

a) Mục đích sử dụng vốn trước điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho cụm dự án mới chuẩn bị thi công tại Thanh Hóa.

b) Mục đích sử dụng vốn điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho 02 dự án đang triển khai thi công như sau:

- Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội số tiền là: 20.000.000.000 đồng.

- Dự án khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa số tiền là: 10.000.000.000 đồng.

3. Lý do điều chỉnh: Do việc Chủ đầu tư lùi tiến độ đầu tư mới các dự án tại tỉnh Thanh Hóa để tập trung vào dự án cũ đang triển khai tại tỉnh này. Trong khi đó việc ký thêm hợp đồng thi công các gói thầu tại Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội và Dự án Khu đô thị số 4 Thanh Hóa lại tăng giá trị so với kế hoạch, dẫn đến cần thiết phải bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hợp đồng này.

4. Triển khai thực hiện: Giao Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh số tiền dự kiến phân bổ cho từng dự án, điều chỉnh thời gian sử dụng vốn của từng dự án, ưu tiên phân bổ vốn đối với các dự án cấp bách hơn để phù hợp với tình hình thực tế triển khai thi công và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn đã được thông qua.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và những tổ chức/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Cổ đông Công ty (đăng website);
- UBCKNN, SGDCKHN (CBTT);
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Đào Tiến Dương

Số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

A. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

- 1. Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (sau đây viết tắt là “Công ty”).
- 2. Tên viết tắt:** ICON4.
- 3. Trụ sở chính:** Tầng 7, Tòa nhà ICON4 TOWER, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.
- 4. Mã số doanh nghiệp:** 0100105574 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/02/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 10/10/2022.

B. THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- 1. Thời gian:** Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 06 tháng 6 năm 2023.
- 2. Địa điểm:** Tầng 7, Tòa nhà ICON4 TOWER, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.
- 3. Thành phần tham dự**
 - Các cổ đông sở hữu và đại diện cho 64.000.000 cổ phần, chiếm 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt ngày 10/5/2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam);
 - Thành viên Hội đồng quản trị (“HDQT”);
 - Thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”);
 - Ban Tổng Giám đốc Công ty (“BTGD”); Trưởng, phó các Phòng/ Ban Công ty.
- 4. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

Bà Tạ Thị Thu Lý - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm 08 giờ 30 phút, ngay trước thời điểm khai mạc Đại hội.

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 403 cổ đông theo danh sách chốt ngày 10/5/2023;

- Tổng số cổ đông tham dự: 19 người là cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện cho 60.103.413 cổ phần, chiếm 93.91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (đính kèm Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023). Tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đến tham dự đại hội đều đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và quy định tại Điều 20 Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

5. Bầu Đoàn Chủ tịch

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu ông Đào Tiến Dương - Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội theo quy định tại khoản 2 Điều 146 Luật doanh nghiệp năm 2020 và giới thiệu nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch để Đại hội bầu như sau:

- Ông Nguyễn Đức Lai - Thành viên HĐQT, TGD Công ty - Thành viên
- Bà Cao Thị Lan Hương - Thành viên HĐQT Công ty - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.

Đoàn Chủ tịch đã được Đại hội nhất trí thông qua. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

6. Cử Ban Thư ký Đại hội

Chủ tọa Đại hội cử Ban Thư ký Đại hội gồm các thành viên sau:

- Bà Bé Thị Trà - Trưởng Ban Thư ký;
- Bà Trần Ngọc Yến - Thành viên.

Thư ký bắt đầu thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

7. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Đào Tiến Dương - Chủ tịch HĐQT đề cử nhân sự Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua, gồm các thành viên có tên sau:

- Bà Tạ Thị Thu Lý - Trưởng Ban kiểm phiếu;
- Ông Đinh Văn Luyện - Thành viên;
- Bà Bùi Thị Kim Vân - Thành viên;
- Ông Nguyễn Xuân Cường - Thành viên;
- Bà Dương Thị Thanh Hòa - Thành viên.

Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.

8. Biểu quyết Thông qua dự kiến Chương trình Đại hội, dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội

8.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Đào Tiến Dương - Chủ tịch HĐQT đã trình bày dự kiến Chương trình Đại hội và xin ý kiến biểu quyết thông qua của Đại hội gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng Quản trị Công ty;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
- Tờ trình thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Tờ trình thông qua quyết toán thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty;
- Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập;
- Tờ trình về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn.

Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.

8.2. Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Ông Đào Tiến Dương - Chủ tịch HĐQT đã trình bày dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và xin ý kiến biểu quyết thông qua của Đại hội.

Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. TRÌNH BÀY CÁC TỜ TRÌNH, BÁO CÁO

Chủ tọa Đại hội điều hành việc trình bày các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

1. Ông Nguyễn Đức Lai - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo số 164/2023/BC-BTGD ngày 15/5/2023 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

2. Ông Đào Tiến Dương - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 04/2023/BC-HĐQT ngày 15/5/2023 về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng Quản trị Công ty.

3. Bà Trần Thị Loan - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

4. Bà Cao Thị Lan Hương - Thành viên HĐQT, Người phụ trách Quản trị Công ty trình bày:

- Tờ trình số 05/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;

- Tờ trình số 06/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 về việc thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty;

- Tờ trình số 07/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 về việc phê duyệt quyết toán thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT và BKS Công ty;

- Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

5. Ông Nguyễn Đức Lai - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình số 12/2023/TTr-HĐQT ngày 02/6/2023 về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn.

II. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH THẢO LUẬN

Tại phiên thảo luận, Ông Đào Tiến Dương – Chủ tịch HĐQT đã trao đổi với các cổ đông dự họp về định hướng phát triển của Công ty trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

III. BIỂU QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BỎ PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Bà Tạ Thị Thu Lý - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến thời điểm Đại hội biểu quyết:

Đến thời điểm 10 giờ 10 phút, có tổng số 19 người là cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội, đại diện cho 60.103.413 cổ phần, chiếm 93,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp: 60.103.413 phiếu.

2. Bà Tạ Thị Thu Lý - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội.

3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết.

IV. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu để thông qua các nội dung của đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty (theo nội dung Báo cáo số 164/2023/BC-BTGD ngày 15/5/2023 đính kèm)

1.1. Kết quả thực hiện năm 2022

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	725	626,4	86,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	23,2	92,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	18,4	92%

1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2023/ TH 2022
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.170,4	186,8%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	50,1	215,9%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	38,3	208,1%

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;*
- *Số phiếu “Tán thành” là 60.092.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 10.920 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty (theo nội dung Báo cáo số 04/2023/BC-HĐQT ngày 15/5/2023 đính kèm)

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;*
- *Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.092.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 10.920 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (theo nội dung Báo cáo ngày 15/5/2023 đính kèm)

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;
- Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;
- Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.103.413 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (Theo tờ trình số 05/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 của HĐQT Công ty)

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;
- Tổng số phiếu hợp lệ: 60.403.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;
- Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.087.413 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,97% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 16.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

5. Thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty

5.1. Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1.	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến đầu năm 2022	30.614.555.490
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	18.444.214.349
3.	Thù lao của HĐQT không kiêm nhiệm năm 2022	350.708.334
4.	Thưởng ban điều hành năm 2022	575.000.000
5.	Điều chỉnh khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết	6.896.220.463
6.	Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông không kiểm soát	3.538.549.443
7.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 hợp nhất (7=1+2-3-4-5-6)	37.698.291.599
8.	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm sau	37.698.291.599

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2023	38.291.657.399
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3%

5.3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

- Chủ động thực hiện việc điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty;
- Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;*
- *Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 26.920 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,04% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

6. Thông qua quyết toán thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT và BKS Công ty. Cụ thể:

6.1. Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

- Dự toán năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua: 288.000.000 VNĐ
 - Số thực tế đã chi 288.000.000 VNĐ
- Trong đó:*
- + Thù lao thành viên HĐQT: 204.000.000 VNĐ
 - + Thù lao thành viên BKS: 84.000.000 VNĐ

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023:

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/ tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	12	48.000.000
	Cộng	08			288.000.000

Trong đó:

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS không kiêm nhiệm được trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có) thì áp dụng chế độ trả lương theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;*
- *Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 26.920 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,04% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

7. Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty (theo Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 của HĐQT Công ty).

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;*
- *Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;*
- *Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số*

phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

- Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 26.920 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,04% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8. Thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn (theo Tờ trình số 12/2023/TTr-HĐQT ngày 02/6/2023 của HĐQT Công ty).

8.1. Số vốn cần thay đổi mục đích sử dụng: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

8.2. Điều chỉnh mục đích sử dụng vốn:

a) Mục đích sử dụng vốn trước điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho cụm dự án mới chuẩn bị thi công tại Thanh Hóa.

b) Mục đích sử dụng vốn điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho 02 dự án đang triển khai thi công như sau:

- Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội số tiền là: 20.000.000.000 đồng.

- Dự án khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa số tiền là: 10.000.000.000 đồng.

8.3. Lý do điều chỉnh: Do việc Chủ đầu tư lùi tiến độ đầu tư mới các dự án tại tỉnh Thanh Hóa để tập trung vào dự án cũ đang triển khai tại tỉnh này. Trong khi đó việc ký thêm hợp đồng thi công các gói thầu tại Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội và Dự án Khu đô thị số 4 Thanh Hóa lại tăng giá trị so với kế hoạch, dẫn đến cần thiết phải bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hợp đồng này.

8.4. Triển khai thực hiện: Giao Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh số tiền dự kiến phân bổ cho từng dự án, điều chỉnh thời gian sử dụng vốn của từng dự án, ưu tiên phân bổ vốn đối với các dự án cấp bách hơn để phù hợp với tình hình thực tế triển khai thi công và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn đã được thông qua.

Biểu quyết thông qua

Tổng số phiếu biểu quyết: 60.103.413 phiếu. Trong đó:

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;

- Tổng số phiếu hợp lệ: 60.103.413 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu;

- Số phiếu biểu quyết “Tán thành” là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

- Số phiếu biểu quyết “Không tán thành” là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

- Số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” là 26.920 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,04% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đã thông qua những nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.092.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,98% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng Quản trị Công ty.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.092.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,98% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.103.413 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.087.413 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,97% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

5. Tờ trình thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

6. Tờ trình phê duyệt quyết toán thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT và BKS Công ty.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

7. Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8. Tờ trình thay đổi mục đích sử dụng vốn.

Số phiếu biểu quyết Tán thành là 60.076.493 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,96% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

D. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được đọc lại trước toàn thể Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản đại hội: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Biên bản họp Đại hội.

Biên bản họp Đại hội này được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ



Bé Thị Trà

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đào Tiên Dương

C.P. M.



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Thời gian	Nội dung chương trình
8h00 - 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp;- Đón tiếp, đăng ký cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp;- Phát tài liệu phục vụ cuộc họp.
8h30 - 9h00	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;- Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;- Giới thiệu Chủ tọa cuộc họp và thông qua Đoàn Chủ tịch;- Chỉ định Ban Thư ký cuộc họp;- Bầu Ban kiểm phiếu;- Thông qua Chương trình cuộc họp;- Thông qua Quy chế làm việc của cuộc họp.
9h00 - 10h15	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày các Báo cáo:<ul style="list-style-type: none">✓ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng giám đốc Công ty;✓ Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng Quản trị Công ty;✓ Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.- Trình bày các Tờ trình:<ul style="list-style-type: none">✓ Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;✓ Tờ trình thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty;✓ Tờ trình thông qua quyết toán chi trả thù lao năm 2022; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty;✓ Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập;✓ Tờ trình về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn.
10h15 - 10h45	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội trao đổi thảo luận về nội dung các Báo cáo và Tờ trình.
10h45 - 11h00	<ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn bỏ phiếu thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình;- Tiến hành bỏ phiếu thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình.
11h00 - 11h15	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội nghỉ giải lao.
11h15 - 11h20	<ul style="list-style-type: none">- Công bố kết quả kiểm phiếu.
11h20 - 11h30	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Biên bản họp và Bế mạc Đại hội.

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và đảm bảo tuân theo đúng quy định của Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 cũng như quy định pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty tổ chức xây dựng Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông (Sau đây gọi tắt là “Quy chế này”) với những nội dung cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (Sau đây gọi tắt là “Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia họp Đại hội, điều kiện và cách thức tiến hành họp Đại hội.
3. Tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham dự họp có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của cổ đông khi tham dự họp:
 - a) Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 10 tháng 5 năm 2023, đều có quyền tham dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp ủy quyền tham dự thì người được ủy quyền tham dự phải xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông Văn bản ủy quyền họp lệ theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của Bộ luật dân sự trước khi vào phòng họp.
 - b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tới tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ pháp lý của các nhân (CMND/CCCD/Hộ chiếu hoặc các Giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương) để xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận phiếu biểu quyết. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với 01 quyền biểu quyết.
 - c) Tất cả cổ đông tham dự họp có thể tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của mình về những vấn đề liên quan đến các nội dung của Đại hội.

d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp Đại hội muốn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng họp Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp:

a) Tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

b) Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

d) Nghiêm túc chấp hành các quy định, quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

e) Tuân thủ các quy định khác tại Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

1. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:

Điều khiển họp Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy định theo Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Quyền của Chủ tọa Đại hội:

a) Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

b) Yêu cầu tất cả cổ đông dự họp Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

c) Yêu cầu Ban tổ chức họp Đại hội trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, hoặc cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp.

d) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày ra quyết định hoãn.

e) Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình họp Đại hội.

f) Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Thư ký

Ban Thư ký cuộc họp có trách nhiệm ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội; thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch; lập Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp.

Điều 5. Trách nhiệm của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là Ban thẩm tra tư cách cổ đông) do Hội đồng quản trị Công ty thành lập và đề xuất một số thành viên giúp việc (*nếu thấy cần thiết*). Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền và nhiệm vụ sau:

1. Thẩm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền có đủ điều kiện tham dự họp Đại hội theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này (*Đối chiếu giấy tờ pháp lý: Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu, ... của cổ đông với Danh sách cổ đông và Văn bản ủy quyền của người được ủy quyền*).
2. Phát tài liệu, phiếu biểu quyết,... cho cổ đông hoặc người được ủy quyền có đủ điều kiện tham dự họp.
3. Tổng hợp kết quả, lập Biên bản và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp.
4. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn chủ tịch.
5. Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền trả lời chất vấn hoặc xử lý các vấn đề về tư cách cổ đông phát sinh trong việc thẩm tra và chưa đề cập đến trong quy định này.
6. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ giấy tờ chứng minh tư cách tham dự họp Đại hội thì Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại Đại hội
2. Ban kiểm phiếu biểu quyết có trách nhiệm:
 - a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - b) Làm việc trung thực, khách quan.
 - c) Hướng dẫn thể thức biểu quyết và bỏ phiếu biểu quyết.
 - d) Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu.
 - e) Xem xét và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm phiếu, và những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc khiếu nại liên quan đến việc kiểm phiếu (nếu có).

Điều 7. Trật tự của Đại hội

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra họp Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không chuông.

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập cuộc họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

a) Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

b) Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc như sau:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước;

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

c) Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

- Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;

- Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;

- Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;

- Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

d) Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền gặp trực tiếp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

2. Biểu quyết trực tiếp

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 10. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Cổ đông tham dự họp Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu với Ban Thư ký, Đoàn Chủ tịch hoặc giơ cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và phải được sự đồng ý của Chủ tọa.

b) Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu với Ban tổ chức sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giơ Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

a) Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được cổ đông thông qua.

b) Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Các vấn đề được quy định tại các điểm k, điểm l, điểm n, điểm o thuộc khoản 2 Điều 16 của Điều lệ Công ty;

e) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 12. Biên bản họp Đại hội

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có đầy đủ các nội dung theo Điều 24 của Điều lệ Công ty.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Tiến Dương

Số: 164/2023/BC-BTGD

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4

Thay mặt cho Ban Tổng giám đốc (BTGD) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, tôi xin trình Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với những nội dung như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, sau đại dịch Covid-19, nền kinh tế trong nước bắt đầu duy trì đà phục hồi các hoạt động sản xuất. Chuỗi cung ứng, kinh doanh được khơi thông với xu hướng tăng trưởng trở lại và thị trường bất động sản 2022 đã có cơ hội để hồi phục và phát triển. Tuy nhiên từ giữa Quý II/2022 hàng loạt các chính sách thắt chặt về tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp cùng việc một số tập đoàn doanh nghiệp lớn vướng vào các sai phạm đã khiến thị trường bất động sản trở nên trầm lắng và suy giảm.

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị (“HDQT”), sự quan tâm, hỗ trợ của công ty mẹ, sự điều hành của BTGD và sự đoàn kết nỗ lực của toàn bộ cán bộ công nhân viên, năm 2022 Công ty đã đạt được kết quả hoạt động kinh doanh với các chỉ tiêu chính như sau:

I. Thực hiện Kế hoạch SXKD hợp nhất năm 2022

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	725	626,4	86,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	23,2	92,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	18,4	92%

Năm 2022 là một năm khởi sắc của Công ty, Công ty đã ổn định tổ chức, nhân sự các phòng ban và đẩy mạnh xử lý tài chính, quyết toán, thu hồi vốn các công trình cũ, nỗ lực trong việc thực hiện các công việc mới. Đồng thời, Công ty cũng luôn sát sao trong việc quản lý hoạt động của các công ty con. Tuy nhiên do những ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt là các chính sách liên quan đến thị trường bất động sản, chủ đầu tư điều chỉnh tiến độ dự án nên kết quả SXKD hợp nhất trong đó sản lượng, doanh thu, thu hồi vốn trong lĩnh vực xây lắp không đạt khiến kết quả SXKD toàn Công ty cũng chưa đạt được các mục tiêu như kế hoạch ĐHCĐ thông qua.

II. Kết quả thực hiện các lĩnh vực hoạt động

1. Công tác quản lý thi công xây lắp:

Giữ vững và phát huy truyền thống của Công ty trong lĩnh vực xây lắp, Công ty đã hoàn thành việc cấp lại chứng chỉ năng lực cấp I về thi công xây dựng công trình dân dụng. Năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng thi công xây lắp tại các công trình trọng điểm của Công ty mẹ - Công ty CP Đầu tư Bất động sản Taseco (“Taseco Land”). Công ty thực hiện tốt công tác tổ chức thi công với vai trò tổng thầu các dự án/công trình: Tòa nhà hỗn hợp thương mại dịch vụ và căn hộ chung cư Alacarte Hạ Long, Dự án N01T6 - Khu Đoàn Ngoại giao - Hà Nội, Dự án khu đô thị mới thuộc Dự án số 4 Thanh Hóa, Khu nhà ở Riverview Lương Sơn - Hòa Bình. Ngoài ra đã tổ chức quản lý cải tạo sửa chữa tầng 7 - Văn phòng Công ty và sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục của tòa nhà ICON4 TOWER. Các dự án/công trình đều đảm bảo về tiến độ, chất lượng, hiệu quả kinh tế. Hồ sơ pháp lý dự án/công trình được hoàn thiện kịp thời và lưu trữ khoa học.

2. Công tác quyết toán các công trình tồn đọng:

Để thực hiện có hiệu quả công tác quyết toán các công trình cũ của Công ty (trước năm 2018), Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo việc xác định, phân loại các công trình có tính khả thi trong việc thực hiện công tác quyết toán, thu hồi vốn sẽ tập trung thực hiện trước, phân giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng ban/cá nhân chịu trách nhiệm và mục tiêu thực hiện hoàn thành từng đầu việc. Do vậy, công tác quyết toán các công trình cũ của Công ty đã đạt được kết quả đáng khích lệ như:

- Hoàn thành xong kiểm toán và bảo vệ số liệu, xác nhận công nợ và thu hồi vốn của 4 gói thầu với Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội (giá trị hơn 250 triệu đồng);

- Ký điều chỉnh phụ lục hợp đồng điều chỉnh tiến độ nhà thầu để không bị phạt số tiền 3,65 tỷ đồng và ký đối chiếu công nợ gói thầu SA2 với Chủ đầu tư Vidifi, xác nhận số tiền CĐT phải trả trên 2,22 tỷ đồng;

- Thực hiện bảo hành công trình, ký biên bản nghiệm thu xác nhận giảm trừ chi phí bảo lãnh, bảo hành công trình A1 - Kim Giang giá trị 5,2 tỷ đồng;

- Kết thúc bảo hành công trình N03-T6, công trình Suối Bang - Quảng Bình để thu hồi tiền bảo hành CĐT đang giữ lại;

- Rà soát, thúc đẩy việc quyết toán tại các công trình CT1 Nghĩa Đô, thu hồi công nợ các công trình TKV, Đài truyền hình kỹ thuật số VTC, Khu nhà ở Hateco 6, Nhiệt điện Sông Hậu, CT1 Nghĩa Đô, Vin Hàm Nghi v.v....

Mặc dù công tác quyết toán thu hồi vốn tại các công trình đã có nhiều chuyển biến tích cực, song so với số lượng công trình cần phải quyết toán vẫn còn rất hạn chế. Công tác quyết toán chậm do thiếu hồ sơ, nhân lực, không có sự hợp tác của cá nhân/đơn vị nhận khoán, chủ đầu tư có thay đổi về tổ chức, nhân sự.... Xác định đây là công tác có rất nhiều khó khăn, phức tạp và phải thực hiện lâu dài nên BTGD sẽ tiếp tục đề ra các giải pháp cụ thể đối với đặc thù của mỗi công trình.

3. Công tác đầu tư

3.1. Đầu tư, kinh doanh bất động sản:

Năm 2022, Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ với Công ty mẹ - Taseco Land trong việc tìm kiếm dự án đầu tư, hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư đang triển khai. Cụ thể:

a) Dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu”

Dự án Nhà ở xã hội tại ô đất HH02A thuộc Dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” liên danh với NHS đã được khởi công xây dựng và đến nay đã hoàn thành thi công phần cọc nhồi, móng và 02 tầng hầm, đang thi công tầng 1, đảm bảo kế hoạch tiến độ đề ra.

Đối với Dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu”: quá trình thực hiện thủ tục xin điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không hoàn thành theo kế hoạch, kéo dài thời gian do chủ yếu từ các nguyên nhân khách quan (sự thay đổi Lãnh đạo UBND Thành phố, phải rà soát lại một số nội dung của dự án theo chỉ đạo của Ban cán sự Đảng UBND thành phố Hà Nội: Cơ chế Quỹ nhà đất với Công ty Cổ phần Điện tử Giảng Võ; Cơ chế dự án đối với quỹ 30% nhà chung cư còn lại của dự án theo cơ chế đặt hàng; Cơ chế GPMB và hình thức giao đất đối với diện tích 10.047m² đất chưa được UBND thành phố giao đất cho Nhà đầu tư để thực hiện dự án giai đoạn 2...).

Đến nay các Sở ngành của Thành phố đã có văn bản báo cáo thẩm định rà soát bổ sung các nội dung liên quan theo chỉ đạo của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố về dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét. Sở Kế hoạch đầu tư đang tổng hợp để báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định.

BTGD đang cho rà soát hoàn thiện lại một số hồ sơ liên quan đến quy hoạch dự án, thiết kế cơ sở, đánh giá tác động môi trường ĐTM, công tác giải phóng mặt bằng và một số công tác khác... để gửi cơ quan chức năng trình duyệt theo quy định sau khi có quyết định điều chỉnh Chủ trương đầu tư.

Công tác bảo vệ đã được Công ty thuê đơn vị bảo vệ chuyên nghiệp thực hiện nên trong năm qua đã không để xảy ra tình trạng bị các hộ dân vào lấn chiếm đất và trồng rau trong khu vực đất dự án.

b) Công tác phát triển các dự án đầu tư:

Trong năm, Công ty đã nghiên cứu cơ hội đầu tư một số dự án tại tỉnh Hà Nam và một số dự án tại các tỉnh thành khác như Hòa Bình, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc... cụ thể:

- Nghiên cứu tham gia đấu giá và năng lực sơ bộ nhà đầu tư thực hiện dự án tại một số dự án tại Hà Nam.

- Nghiên cứu các dự án nhà chung cư cũ, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại Quảng Ninh.

- Hợp tác với Công ty Phục Hưng đăng ký với Sở Xây dựng Hà Nội và UBND quận Ba Đình để được làm chủ đầu tư dự án cải tạo lại khu chung cư cũ tại quận Ba Đình thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu phát triển các dự án nhà ở xã hội tại Thanh Hóa, Bắc Giang.

- Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư cho các dự án tại Phú Quốc, Hòa Bình theo chỉ đạo của Công ty mẹ.

c) Công tác quản lý các khu đất của Công ty

- Khu đất tại Dốc Vân, Gia Lâm, Hà Nội: Công ty đã khai thác toàn bộ diện tích khu nhà kho, bãi đất trống để sản xuất kinh doanh, tạo thêm thu nhập cho Công ty và góp phần khai thác hiệu quả khu đất không để đất trống.

- Khu đất tại phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh: hoàn tất thủ tục và đã được UBND tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuê. Công ty đang làm việc với Sở Xây dựng và Sở Tài nguyên và Môi trường để cập nhật ô đất vào Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh cho phù hợp với chức năng sử dụng ô đất theo hiện trạng.

3.2. Công tác quản lý, khai thác tòa nhà ICON4 TOWER sau đầu tư

Trong năm 2022, việc khai thác kinh doanh dịch vụ Tòa nhà đảm bảo an toàn và mang lại hiệu quả cao. Hiện nay, tổng diện tích kinh doanh, diện tích khai thác dịch vụ của tòa nhà đạt 97% (tăng 2% so với năm trước).

Doanh thu từ quản lý Tòa nhà được tăng thêm từ nguồn tăng phí dịch vụ gửi xe; phí dịch vụ được đưa về giá thống nhất với tất cả các khách hàng thuê tại Tòa nhà và

theo giá mặt bằng chung của khu vực; hợp đồng dịch vụ với khách hàng đã được hoàn thiện và ký mới thay thế hợp đồng cũ.

Công tác bảo trì, sửa chữa và nâng cấp các hệ thống của Tòa nhà được thực hiện thường xuyên. Năm 2022, Tòa nhà đã được cải tạo toàn bộ sảnh thang máy 3 tầng hầm, sửa chữa và sơn lại nền tầng hầm, thay thế hệ thống camera giám sát, đặc biệt đã thay thế hệ thống quản lý giám sát thông minh BMS mới, chỉnh trang cảnh quan mặt ngoài và khu vực vỉa hè tiếp giáp với tuyến đường mới mở v.v... góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng, tiết kiệm chi phí và tạo cảnh quan sang trọng hơn cho Tòa nhà.

Ngoài những việc đã thực hiện được, hoạt động quản lý và khai thác Tòa nhà cũng còn một số tồn tại như: một số hạng mục của Tòa nhà đang bị xuống cấp cần sửa chữa lớn, một số chi phí phục vụ cho công tác vận hành còn cao, vẫn còn một số phản ánh chưa tốt của khách hàng về các dịch vụ chung cần phải khắc phục.

3.3. Công tác đầu tư vào công ty con:

Hiện Công ty đã đầu tư vốn vào 02 công ty con sau:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	HĐ kinh doanh chính	Thời điểm đầu tư
1	Công ty Cổ phần Xây dựng IKCONS	Tầng 7, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	51%	Xây dựng; sản xuất công nghiệp; kinh doanh bất động sản;...	Tháng 12/2021
2	Công ty Cổ phần Bao bì Việt Nam	Số 1283 Giải Phóng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	66,27%	Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi,...	Tháng 11/2022

Kết quả hoạt động SXKD có lãi trong năm 2022 của hai công ty con đã thể hiện sự đầu tư đúng đắn, có hiệu quả của Công ty.

4. Công tác Tài chính - Kế toán

Trong năm 2022, Công ty đã có sự tái cơ cấu mạnh mẽ về công tác tài chính - kế toán. Để bổ sung nguồn lực cho định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới, Công ty đã chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ thành công từ 320 tỷ lên 640 tỷ. Hiệu quả của công tác tăng vốn đã được thể hiện rõ trong việc đảm bảo nguồn tiền cho các dự án công trình Công ty thi công.

BTGD đã tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo sát sao, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ từ các công trình cũ (Khu đô thị Việt Hưng, Sở giao dịch chứng khoán, Nhiệt điện Vũng Áng...), công nợ tồn đọng trong quản lý Tòa nhà và đưa ra những giải pháp xử lý các khoản công nợ cũ. Kết quả thu được như sau:

+ Tổng số công nợ thu hồi bằng tiền là: 6.616.563.970VNĐ

+ Tổng công nợ được xử lý bằng thỏa thuận bù trừ công nợ là: 8.650.053.320VNĐ.

Hiện tại, Công ty gần như không còn các khoản công nợ tồn đọng liên quan quản lý Tòa nhà. Công ty luôn hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, không phát sinh các khoản nợ thuế, nợ bảo hiểm. Đối với chi phí quản lý doanh nghiệp, Công ty luôn theo dõi, quản lý và phân bổ phù hợp, tránh lãng phí.

Tồn tại lớn nhất của Công ty trong công tác tài chính hiện nay là việc thu hồi vốn tại các công trình cũ. Các công trình cũ chưa được quyết toán, khó quyết toán và khả năng không quyết toán được khiến Công ty tồn đọng một lượng vốn lớn tại các công trình: công trình CT1 Hoàng Cầu (chủ đầu tư là tập đoàn Tân Hoàng Minh), công trình tòa nhà VTC (chủ đầu tư là Đài truyền hình kỹ thuật số VTC), công trình CT1A Nghĩa Đô, công trình CT2 Xuân La, công trình nhóm nhà ở thấp tầng Hàm Nghi Căn cứ vào số liệu tài chính thì đây cũng là các công trình bị lỗ và tiềm ẩn nhiều rủi ro lỗ nhiều khi quyết toán. Việc chưa quyết toán các công trình cũ cũng khiến công tác xử lý những tồn tại về tài chính ở các xí nghiệp, đội sản xuất chưa dứt điểm như Xí nghiệp XD Thủ đô, Xí nghiệp Tư vấn và XD, Xí nghiệp Xử lý Nền móng và XD, Đội xây dựng số 4. Bên cạnh đó, tài chính Công ty còn các khoản nợ nhà cung cấp tồn đọng từ lâu của các công trình giao khoán chưa được giải quyết dẫn đến khiếu kiện vẫn là điểm nóng của Công ty.

5. Công tác tổ chức, đào tạo, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực

Năm 2022, Công ty đã hoàn thiện bộ máy tổ chức và nhân sự theo định hướng phát triển của Công ty bao gồm sắp xếp lại các phòng ban, nhân sự tại khối văn phòng Công ty đảm bảo gọn nhẹ. Công ty xây dựng lại và ban hành “ Quy định về sơ đồ tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban Công ty” (*Công ty hiện có 04 phòng ban là Văn phòng, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kinh tế- Kế hoạch, Phòng Phát triển Dự án*). Trong năm đã tiếp nhận và bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, 04 trưởng phó các phòng ban.

BTGD đã chỉ đạo xây dựng và ban hành các quy chế, quy định để nâng cao công tác quản lý các lĩnh vực hoạt động trong Công ty như: quy định về tiền lương, quy định về chi tiêu nội bộ và thanh toán, quy định lưu trữ hồ sơ tài liệu, quy định về báo cáo đại diện vốn và công bố thông tin.

Công ty luôn khích lệ và động viên CBNV tự đào tạo, đào tạo lại và truyền đạt kinh nghiệm, chuyên môn giữa CBNV nhằm nâng cao trình độ chuyên môn. Đồng thời Công ty phối hợp với Taseco Land tổ chức các buổi học nâng cao trình độ nghiệp vụ như: học chuyên sâu về excel, powerpoint, đấu thầu dự án...

Để đảm bảo cho định hướng phát triển lĩnh vực đầu tư của Công ty, BTGD đã chỉ đạo việc cập nhật thường xuyên và nghiên cứu các chính sách của nhà nước về đất đai,

về đầu tư và có kế hoạch về tuyển dụng, đào tạo nhân sự kịp thời cho các dự án của Công ty.

6. Công tác chăm lo đời sống của người lao động, phong trào đoàn thể

Tất cả CBNV đang làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động, đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của Công ty.

Thu nhập của người lao động trong năm 2022 đã được điều chỉnh tăng nhằm nâng cao đời sống người lao động và sự gắn kết của người lao động với Công ty. Cụ thể mức lương bình quân của Công ty năm 2022 là 15,5 triệu đồng/tháng, tăng 34,7% so với năm 2021 là 11,5 triệu đồng/tháng.

Chính quyền cùng với tổ chức Công đoàn Công ty đã ký Thỏa ước lao động tập thể trong đó quy định hàng loạt các quyền lợi mà người lao động được hưởng nhằm nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần của người lao động như những quy định về hỗ trợ tiền ăn ca; thăm hỏi động viên khi ốm đau, việc hiếu; tặng quà nhân dịp cưới, sinh nhật của cán bộ nhân viên; tặng quà và phát thưởng cho các cháu nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6 và tết Trung thu; tổ chức cho CBNV đi tham quan, nghỉ mát ...

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023, thị trường xây lắp và bất động sản vẫn còn nhiều biến động và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến công tác sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, BTGD đã có sự rà soát cụ thể, dự liệu và tổng hợp để báo cáo HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2023 của Công ty với các chỉ tiêu, các mục tiêu, giải pháp thực hiện. Cụ thể như sau:

I. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2023

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2023/ TH 2022
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.170,4	186,8%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	50,1	215,9%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	38,3	208,1%

II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

1. Tiếp tục đổi mới bộ máy tổ chức và phương thức quản lý, điều hành Công ty có hiệu quả cao nhất. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh, quảng bá thương hiệu của Công ty tại các dự án, công trình của Công ty.

2. Tập trung các nguồn lực đặc biệt nguồn nhân sự có năng lực, trình độ kinh nghiệm để chủ động thực hiện các dự án đầu tư bất động sản trọng điểm của Công ty: Dự án “Nhóm Nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” và các dự án khác ở Hà Nam, Hòa Bình, Phú Quốc ...

3. Thực hiện công tác quản lý vận hành Tòa nhà đảm bảo an toàn, hiệu quả và chất lượng dịch vụ với khách hàng.

4. Thực hiện tốt các hợp đồng quản lý thi công xây lắp dự án KN Cam Ranh, dự án số 4 Thanh Hóa, N01-T6, Alacarte Hạ Long và Nguyên Bình - Thanh Hóa đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng thi công.

5. Đẩy mạnh, quyết liệt trong công tác quyết toán thu hồi vốn đối với các công trình cũ còn tồn đọng. Phân đấu hoàn thành công tác quyết toán thu hồi vốn 3 công trình Hateco, EX17-SA2 và EX17-CMO trong năm 2023.

6. Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty, đảm bảo cân đối dòng tiền hoạt động.

7. Nghiên cứu, đề xuất và tổ chức triển khai các dự án đầu tư mới theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Về công tác quản lý, điều hành

- HĐQT, Ban kiểm soát tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Công ty. BTGD theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời cập nhật tình hình để tham mưu cho HĐQT trong công tác chỉ đạo và có những quyết sách phù hợp;

- Nghiên cứu, hoàn thiện khung pháp chế về điều lệ, quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Đưa ra giải pháp cụ thể, toàn diện đối với việc giải quyết công nợ và công tác thanh toán, quyết toán, thu hồi vốn tại các công trình đã thi công xong.

2. Về công tác tổ chức, nhân sự:

- Tiếp tục xem xét và đề xuất việc chấm dứt hoạt động của các chi nhánh hoạt động không hiệu quả và phù hợp với mô hình SXKD của Công ty.

- Đào tạo nội bộ và xây dựng chính sách động viên khuyến khích CBNV chủ động học tập, nâng cao trình độ của bản thân theo định hướng phát triển Công ty; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nội lực của mỗi CBNV nhằm nâng cao năng suất lao động.

- Tuyển dụng lao động có trình độ cao, bố trí cán bộ quản lý, hướng dẫn đối với các công ty con đảm bảo tuân thủ quy định của Công ty và tập đoàn.

3. Về công tác hoạt động xây lắp

- Tập trung, quyết liệt trong công tác thanh quyết toán và thu hồi vốn các công trình cũ, công trình đã thi công xong. Bổ sung cán bộ trực tiếp làm công tác giải quyết thanh quyết toán thu hồi vốn các công trình cũ.

- Quản lý, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công, hồ sơ pháp lý các công trình Công ty quản lý thi công; đẩy mạnh công tác nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn các công trình đang thi công.

4. Về công tác dịch vụ và quản lý tòa nhà ICON4 TOWER

- Tiến hành sửa chữa, nâng cấp các hạng mục của Tòa nhà đang bị xuống cấp theo đúng kế hoạch sửa chữa đã được phê duyệt để Tòa nhà được vận hành an toàn, hiệu quả. Thực hiện việc cải tạo cảnh quan khu vực mặt trước Tòa nhà để nâng cao hình ảnh, vị thế của Tòa nhà, có tính thẩm mỹ cao.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng các dịch vụ chung của Tòa nhà đáp ứng tiêu chuẩn tòa nhà hạng A, thỏa mãn các mong muốn, yêu cầu hợp lý của khách hàng.

- Tìm kiếm khách hàng để khai thác toàn bộ diện tích còn trống.

- Kiểm soát các chi phí vận hành để tiết kiệm, tránh lãng phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Đôn đốc, thu hồi công nợ dịch vụ Tòa nhà thường xuyên.

5. Công tác đầu tư

- Tập trung bám sát các cơ quan chức năng nhằm hoàn thiện thủ tục pháp lý dự án để triển khai dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” như: điều chỉnh chủ trương đầu tư, xin điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án (theo giấy phép năm 2020 hết hạn), quy mô dự án, tổng vốn đầu tư, cơ chế dự án và một số nội dung khác; điều chỉnh một số nội dung quyết định giao đất giai đoạn 1 thực hiện dự án; xác định tiền sử dụng đất và tiền thuê đất và một số công tác thủ tục dự án khác.

- Nghiên cứu để xin lập quy hoạch khu đất tại Bắc Ninh trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh xem xét. Hoàn thành cải tạo xây dựng khối nhà làm việc 02 tầng tại khu đất để làm văn phòng làm việc cho đơn vị thành viên của Tập đoàn.

- Củng cố tính pháp lý các tài sản đang sở hữu, quản lý sử dụng, rà soát toàn bộ các tài sản bất động sản của Công ty (nghiên cứu phương án bàn giao lại Khu tập thể B4 tại phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội cho UBND quận Long Biên quản lý).

- Phối hợp với Taseco Land trong việc nghiên cứu thị trường đầu tư, tiếp cận các dự án đầu tư đã hoàn thiện thủ tục pháp lý dự án như: Dự án đầu tư BĐS tại Thái Nguyên, Dự án tại Hà Nam, Dự án tại Bắc Giang.... nhằm rút ngắn thời gian đầu tư cũng như mở rộng, phát triển lĩnh vực bất động sản của Công ty trong thời gian tới.

- Tham gia đấu giá, đấu thầu các dự án được đánh giá là có hiệu quả tại Hà Nam và tổ chức thực hiện sau khi trúng đấu giá, trúng thầu.

- Đề xuất đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật xây dựng Nhà máy cấp nước sạch cho Khu công nghiệp tại Duy Tiên, tỉnh Hà Nam để làm chủ đầu tư và nghiên cứu đề xuất một số dự án tại các tỉnh và khu vực khác...

- Nghiên cứu, đề xuất đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.

- Đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các khoản đầu tư vào các Công ty liên danh, liên kết và các khoản đầu tư tài chính để đưa ra các quyết định phù hợp về thoái vốn, trích dự phòng,...

6. Công tác tài chính

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu, xử lý tài chính các Chi nhánh/Xí nghiệp còn tồn tại, đánh giá và trích dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi và xử lý nợ không phải trả để đảm bảo lành mạnh tình hình tài chính Công ty.

- Có phương án sử dụng vốn tối ưu, linh hoạt để giảm thiểu các chi phí tài chính, kiểm soát chặt chẽ đối với các công nợ tạm ứng.

- Tổ chức tốt công tác hạch toán giá thành, hạch toán thuế, lập báo cáo kịp thời phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh, cũng như các quy định của các cơ quan chức năng.

- Đề ra giải pháp mạnh mẽ đối với các khoản nợ khó đòi; đối với gói thầu đã được Công ty giao khoán, giám đốc đơn vị/đội trưởng phải chịu trách nhiệm đến cùng đối với các khoản công nợ tại các công trình, gói thầu đó; đối với các công trình thi công xong, đã quyết toán với Chủ đầu tư thì tiến hành quyết toán nội bộ dứt điểm.

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó, hợp tác lâu dài với các tổ chức tín dụng để thu xếp nguồn vốn được hiệu quả đảm bảo hoàn thành các dự án theo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Hoàn thiện quy chế tài chính, các quy trình tài chính kế toán phù hợp với mô hình quản lý mới và đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lai

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”), tôi xin trình bày báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 với những nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Tình hình chung

Năm 2022 là năm đầu tiên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 hoạt động trên cơ sở chuyển đổi mô hình kinh doanh và bộ máy nhân sự điều hành hoàn toàn mới. Nhân sự bộ máy tổ chức được kiện toàn từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đến các phòng, ban chức năng. Cụ thể:

* Về HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thay đổi
1	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 09/4/2022
2	Ông Đào Tiến Dương	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 09/4/2022
3	Ông Nguyễn Đức Lai	Thành viên	ĐHĐCĐ bầu ngày 09/4/2022
4	Ông Nguyễn Đức Hà	Thành viên	
5	Bà Cao Thị Lan Hương	Người phụ trách quản trị Công ty	Bổ nhiệm ngày 09/4/2022
6	Ông Đặng Huy Khôi	Thành viên HĐQT độc lập	ĐHĐCĐ bầu ngày 09/4/2022
7	Ông Đỗ Việt Thanh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09/4/2022

* Về Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Nguyễn Đức Hà	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09/4/2022
2	Nguyễn Đức Lai	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09/4/2022
3	Nguyễn Song Hà	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27/6/2022
4	Ngô Sỹ Đức	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 09/4/2022
5	Phạm Thị Kiều Trang	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 09/4/2022

Sau khi kiện toàn nhân sự HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, trong năm 2022, HĐQT tiếp tục thông qua các nhân sự quản lý mới cho các phòng, ban gồm: 01 Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch; 01 Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng Phát triển Dự án. Như vậy có thể nói Công ty đã củng cố xong bộ máy lãnh đạo cao cấp chuẩn bị cho mục tiêu định hướng thay đổi mô hình kinh doanh mới.

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 có sự tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2021. Đến tháng 10 năm 2022, Công ty đã tăng vốn điều lệ thành công từ 320 tỷ đồng lên 640 tỷ đồng thông qua việc chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu để chủ động nguồn vốn thực hiện các dự án, thi công xây dựng các công trình theo kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.

Năm 2022, Công ty đã hoàn thiện và được ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp và thực tiễn hoạt động của Công ty. HĐQT đã ban hành Quy chế công bố thông tin theo quy định.

Vào tháng 12 năm 2022, Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco đã giao dịch mua cổ phiếu thành công để tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty từ 61,25% lên mức 72,50%. Tính đến hết năm 2022, cơ cấu cổ đông Công ty đã không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định về điều kiện công ty đại chúng theo Luật chứng khoán năm 2019. Đây cũng là một trong những lý do mà HĐQT Công ty chưa triển khai công tác đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Công ty đã có văn bản báo cáo lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước về thời điểm Công ty không còn đáp ứng đủ điều kiện về công ty đại chúng theo quy định.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

HDQT Công ty đã chỉ đạo, triển khai giao cho Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chuyên môn tổ chức thực hiện bám sát các nội dung, chỉ tiêu của các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022.

- Kết quả các chỉ tiêu về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2022:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	725	626,4	86,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	23,2	92,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	18,4	92%

Trong năm 2022, Công ty đã ký nhiều hợp đồng xây lắp có giá trị lớn và sản lượng thực hiện trong năm tăng trưởng cao, mang lại doanh thu gấp gần 4 lần so với năm 2021, lợi nhuận đến từ hoạt động xây lắp cũng tăng trưởng đáng kể so với năm 2021. Tuy nhiên, đến Quý 3 năm 2022, nhận thấy thị trường bất động sản có dấu hiệu chững và chậm lại, HDQT đã chủ động trình ĐHĐCĐ bất thường điều chỉnh kế hoạch SXKD giảm khoảng 30% về chỉ tiêu doanh thu và 60% về chỉ tiêu lợi nhuận so với kế hoạch SXKD đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên, nhưng vẫn không đạt so với kế hoạch điều chỉnh. HDQT xin nhận trách nhiệm về việc chưa hoàn thành các chỉ tiêu này, một phần đến từ nguyên nhân chủ quan do chưa đánh giá được hết diễn biến của thị trường bất động sản và xây lắp nên đã đưa ra các chỉ tiêu về kế hoạch chưa sát với tình hình thực tế của Công ty.

Về đầu tư dự án: HDQT, Ban Tổng Giám đốc đã quyết liệt trong công tác chỉ đạo, bám sát cùng các sở ban ngành của thành phố Hà Nội để hoàn thành thủ tục xin điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu”.

Về đầu tư góp vốn vào công ty con: Tháng 11/2022, Công ty đã thực hiện thành công việc nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Bao bì Việt Nam từ Công ty CP Bất động sản Taseco và trở thành Công ty mẹ của Công ty Bao bì với tỷ lệ 66,27% vốn điều lệ. Việc mua cổ phần Công ty Bao bì Việt Nam đã được HDQT báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng số vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên danh, liên kết và các khoản đầu tư tài chính của Công ty tính đến 31/12/2022 là 267,77 tỷ đồng, trong đó tổng số vốn đầu tư vào hai công ty con là 246,39 tỷ đồng. Khoản đầu tư vào hai Công ty con được thực hiện trong năm 2022, mang lại hiệu quả cao khi các Công ty con đều có kết quả kinh doanh có lãi trong năm.

Về thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và XD số 4 Thăng Long: Đến thời điểm này, Công ty đã hoàn tất xong thủ tục thoái vốn. Số vốn thu hồi được là 4,5 tỷ đồng và lỗ 4,5 tỷ đồng.

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1. Kết quả hoạt động chung

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty; quản trị Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HĐQT trong năm qua đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 09/4/2022 và ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 10/12/2022 để thông qua và quyết định phê duyệt các vấn đề trọng yếu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ tăng vốn điều lệ Công ty theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào tháng 10/2022.

HĐQT thường xuyên theo sát tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT thường xuyên tổ chức họp thường kỳ hàng tháng hoặc ngay khi có các vấn đề cần giải quyết nhằm chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện công tác sản xuất kinh doanh được kịp thời, thông suốt; chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác thanh quyết toán công trình... Nội dung cuộc họp HĐQT được chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ, cụ thể. Biên bản họp được ghi chép đầy đủ, rõ ràng đúng quy định.

Năm 2022, HĐQT đã ban hành 63 Nghị quyết và 11 Quyết định nhằm chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các nghị quyết, quyết định tập trung chủ yếu vào những nội dung sau:

- Triển khai thực hiện các nội dung đến công tác tăng vốn điều lệ Công ty từ 320 tỷ đồng lên 640 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, giải pháp thực hiện;
- Công tác nhân sự, cơ cấu lại bộ máy quản lý Công ty;
- Công tác hợp đồng, giao dịch với người có liên quan;
- Công tác chuyển nhượng vốn, thanh lý tài sản;
- Công tác giải quyết các vấn đề nóng trong điều hành: huy động vốn, thu hồi vốn nợ đọng, giải quyết công nợ tồn đọng tại các công trình Công ty thi công;
- Ban hành các quy chế, quy định của Công ty.

HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên để nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như tính chủ động trong công tác điều hành, quản lý

Công ty. Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ quản lý kịp thời, đúng quy trình để tăng cường hiệu quả trong quản lý điều hành và thực hiện công tác báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng đầy đủ, kịp thời.

3.2. Kết quả hoạt động của các thành viên

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ cuộc họp của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực quản trị, năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và vì sự phát triển của Công ty. 4/5 thành viên HĐQT đã tham gia mua cổ phần của Công ty trong đợt tăng vốn điều lệ Công ty lên 640 tỷ đồng. Tổng số cổ phần các thành viên HĐQT đã mua là 530.000 cổ phần chiếm 0,828% vốn điều lệ Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.3. Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT

Trong năm 2022, thù lao của HĐQT là: 288.000.000 đồng (bao gồm thù lao của thành viên trực tiếp tham gia điều hành và của các thành viên không trực tiếp điều hành) theo đúng kế hoạch chi trả thù lao HĐQT đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

HĐQT đã chủ động chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc đề ra các phương hướng, giải pháp đồng bộ để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022. Bên cạnh sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự hỗ trợ của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco, với tinh thần đoàn kết, chia sẻ và trách nhiệm trong quản lý, Công ty đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong năm 2022, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo. Các lĩnh vực hoạt động của Công ty đã có sự biến chuyển tích cực.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện các chủ sở hữu trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, các công ty thành viên. Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của cổ đông và Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Với những kết quả đạt được chung trong cả năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Các yêu cầu, nghị quyết của HĐQT đều được Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện việc chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh một cách sát sao, thiết thực và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ và các cuộc họp đột xuất. Tổng Giám đốc đã thường xuyên, quyết liệt trong rà soát công nợ, thu hồi vốn, chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc đã tích cực đề xuất phương án giải quyết các tồn tại và triển khai các nghị quyết của HĐQT, đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định trong Điều lệ của Công ty, theo Luật Doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan, các quy định trong Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn một số việc thực hiện chưa đạt được tiến độ và mục tiêu đã đề ra. Cụ thể:

- Kết quả thực hiện kế hoạch doanh thu, thu hồi vốn năm 2022 chưa đạt mức ĐHCĐ thường niên đã đề ra.

- Việc quyết toán, thu hồi công nợ tồn đọng trong lĩnh vực xây lắp đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn tồn tại ở một số công trình đã thi công xong nhưng chưa đạt được kết quả như mong muốn (Vinhomes Hàm Nghi, CT1A Hoàng Cầu, CT1A Nghĩa Đô,...).

3. Đánh giá sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty

HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự kết hợp chặt chẽ với nhau. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty.

Ban Tổng Giám đốc luôn có tinh thần tuân thủ chặt chẽ các định hướng của HĐQT và chiến lược của Công ty; luôn cung cấp, chuẩn bị đủ các tài liệu theo yêu cầu của HĐQT.

Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, thường xuyên trao đổi thông tin, tham gia các cuộc họp và có các ý kiến kịp thời trong việc đưa ra các chủ trương, quyết sách của HĐQT.

Các bên luôn cung cấp, chia sẻ thông tin cho nhau, có sự phối hợp chặt chẽ và luôn nhất quán hướng về mục tiêu tạo nên hiệu quả chung của Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA HĐQT CÔNG TY

Năm 2023, trước những cơ hội và thách thức từ nền kinh tế trong nước cùng những định hướng phát triển của Tập đoàn, của Công ty mẹ - Công ty CP Đầu tư Bất động sản Taseco, HĐQT Công ty sẽ tiếp tục linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp phù hợp đảm bảo triển khai tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo, tăng cường giám sát và song hành cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty để thực hiện thành công:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2023/ TH 2022
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.170,4	186,8%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	50,1	215,9%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	38,3	208,1%

*) Ủy quyền cho HĐQT Công ty:

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

- Chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty;

- Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

2. Tăng cường sự phối hợp giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc giữ vững đoàn kết nội bộ và tạo điều kiện, hỗ trợ tối đa để Ban Tổng Giám đốc phát huy vai trò trách nhiệm trong điều hành.

4. Tăng cường công tác quản trị thông qua yêu cầu rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình các văn bản pháp quy hiện hành và xây dựng các quy chế, quy định phù hợp với yêu cầu mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Sâu sát trong công tác sử dụng nguồn vốn của Công ty đặc biệt là nguồn tăng vốn phù hợp, có hiệu quả và đúng pháp luật.

6. Đẩy mạnh lĩnh vực đầu tư bất động sản qua việc nghiên cứu xây dựng phương án tham gia đầu tư nhà ở xã hội tại Hà Nội, dự án Khu đô thị mới tại Hà Nam... và tìm kiếm cơ hội đầu tư, đấu thầu, đấu giá các dự án tiềm năng đã hoàn thiện thủ tục pháp

lý, có chính sách hỗ trợ của Nhà nước tại địa bàn Hà Nội và các tỉnh lân cận như Thái Nguyên, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hòa Bình... cũng như chỉ đạo nghiên cứu mở rộng lĩnh vực đầu tư khác của Công ty.

7. Tập trung xem xét và chỉ đạo hoàn tất thủ tục đầu tư tại Dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” đủ điều kiện pháp lý để tiến hành khởi công dự án trong thời gian sớm nhất.

8. Nghiên cứu, xem xét và chỉ đạo tổ chức triển khai các dự án đầu tư mới nhằm mở rộng lĩnh vực hoạt động của Công ty về thương mại - dịch vụ giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng thêm việc làm và thu nhập cho người lao động.

9. Chỉ đạo sát sao công tác quyết toán, thu hồi vốn các công trình đã hoàn thành; đưa ra các giải pháp thu hồi vốn ở các công trình tồn đọng lớn, kéo dài; chỉ đạo quyết toán nội bộ các công trình đã hoàn thành, làm rõ trách nhiệm các cá nhân nếu để công trình bị lỗ.

10. Chú trọng công tác quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu khách hàng, tăng doanh thu và hiệu quả trong việc khai thác dịch vụ Tòa nhà ICON4 TOWER.

11. Xem xét, đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các khoản đầu tư vào các Công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư tài chính để đưa ra các quyết định phù hợp về thoái vốn, trích dự phòng,...

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 về kết quả hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. HĐQT Công ty sẽ tiếp tục cố gắng nỗ lực hết mình để Công ty ổn định và phát triển vững mạnh.

HĐQT chúng tôi tin tưởng và mong rằng sẽ luôn nhận được sự ủng hộ tối đa của các cấp, các đối tác chiến lược, và toàn thể cổ đông của Công ty trong chặng đường tiếp theo để cùng xây dựng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 trở thành một doanh nghiệp mạnh, có uy tín và thương hiệu trên thị trường.

Cuối cùng, tôi xin kính chúc các vị đại biểu và các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



Đào Tiên Dương

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;

Căn cứ vào quy chế tổ chức và hoạt động Ban kiểm soát đã đồng thuận với Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ vào tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2022 của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông công tác hoạt động trong năm 2022 như sau:

1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Các thành viên BKS của Công ty hiện tại là:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ CP nắm giữ
1	Bà Trần Thị Loan	Trưởng Ban	0	0
2	Bà Vũ Thị Khánh Hà	Thành viên	0	0
3	Ông Đỗ Lê Nam	Thành viên	0	0

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- Trong năm, Ban kiểm soát tổ chức các phiên họp để triển khai công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát. Các cuộc họp đã bàn và thống nhất các nội dung sau:

+ Thông qua chương trình làm việc của Ban kiểm soát trong năm 2022.

+ Thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính quý, năm của Công ty. Xem xét, đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty và công tác chuẩn bị tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022.

+ Đánh giá việc tuân thủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cũng như việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong năm 2022.

+ Thống nhất nội dung kết luận sau kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023.

- Ban Kiểm soát cũng đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt chi tiết công việc và có ý kiến kịp thời đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty.

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tích cực triển khai các hoạt động giám sát và khuyến nghị các thay đổi cần thiết trong công tác điều hành với những hoạt động cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và Hội đồng quản trị năm 2022.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập; kiểm tra các báo cáo tài chính năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực của số liệu tài chính. Phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, tình hình tài chính, đầu tư và các hoạt động kinh doanh của Công ty theo các kế hoạch, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua.

- Hỗ trợ bộ phận Tài chính - Kế toán của công ty rà soát các khoản công nợ từ 3 đến 10 năm để thực hiện xử lý theo quy định.

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty

a. Thực hiện kế hoạch SXKD hợp nhất năm 2022:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu	725	626,4	86,4%
2	LN trước thuế TNDN	25	23,2	92,8%

b. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

- Công ty đã lập Báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty được thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định của luật kế toán hiện hành.

- Một số các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2022 như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
1	Tổng tài sản	1.447.421.032.113	865.391.494.030
	Trong đó: - Tài sản ngắn hạn	843.056.592.888	453.457.650.447
	- Tài sản dài hạn	604.364.439.225	411.933.843.583
2	Tổng nguồn vốn	1.447.421.032.113	865.391.494.030
2.1	Nợ phải trả	615.924.952.363	476.031.609.085
	Trong đó: - Nợ ngắn hạn	475.369.527.338	335.255.044.335
	- Nợ dài hạn	140.555.425.025	140.776.564.750
2.2	Vốn chủ sở hữu	831.496.079.750	389.359.884.945
	Trong đó: - Vốn điều lệ	640.000.000.000	320.000.000.000
	- Thặng dư vốn	38.745.329.455	38.745.329.455
	- LNST chưa phân phối	37.698.291.599	30.614.555.490
	- Lợi ích CĐ không kiểm soát	115.377.058.696	0

(Chi tiết xem trong Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty)

c. Một số đánh giá cụ thể đối với báo cáo tài chính của Ban kiểm soát như sau:

*** Công nợ phải thu phải trả:**

Tiếp tục thực hiện mục tiêu giải quyết từng phần công nợ phải thu phải trả của các Công trình tồn đọng lâu năm, trong năm 2022 Công ty đã thu hồi, xử lý, cắt giảm một số khoản công nợ phải thu phải trả chi tiết như dưới đây:

- Phải thu khách hàng Dịch vụ quản lý tòa nhà: Trong năm Công ty đã thu hồi/bù trừ được gần hết công nợ lâu năm của hoạt động quản lý tòa nhà, số tiền: 10,05 tỷ đồng.

- Phải thu khách hàng Xây lắp: Công ty đã xử lý thu hồi 10,8 tỷ đồng công nợ từ công trình cũ (chiếm 6,0% tổng công nợ phải thu lâu năm, tỷ lệ thu hồi công nợ lũy kế đạt 50,44%).

- Phải thu tạm ứng: Công ty đã xử lý thu hồi 966 triệu đồng công nợ từ công trình cũ (chiếm 1,75% tổng công nợ phải thu tạm ứng lâu năm, tỷ lệ thu hồi công nợ lũy kế đạt 58,26%).

- Phải thu khác: Trong năm Công ty đã xử lý, bù trừ công nợ phải thu khác lâu năm số tiền: 7,5 tỷ đồng (giảm từ 19 tỷ xuống còn 11,5 tỷ đồng, tỷ lệ thu hồi đạt xấp xỉ 40%).

- Phải trả nhà cung cấp: Công ty đã thanh toán, bù trừ, xử lý giảm xấp xỉ 20 tỷ đồng công nợ phải trả công trình cũ (chiếm 7,8% tổng công nợ phải trả công trình lâu năm, tỷ lệ đã trả lũy kế đạt 42,4%).

*** Hàng tồn kho:**

Trong năm 2022, Công ty đã bù trừ ghi nhận giảm chi phí xây dựng dở dang của một số công trình xây lắp cũ, số tiền: 13,7 tỷ đồng (giảm từ 187 tỷ xuống còn 173,6 tỷ đồng số dư chi phí dở dang tồn đọng).

4. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

a. Công ty đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán BCTC năm 2022 theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

b. Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

a. Các Thành viên HĐQT:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 09/4/2022 đã miễn nhiệm hai thành viên HĐQT là ông Nguyễn Thanh Sơn và ông Đỗ Việt Thanh. Đại hội đã bầu bổ sung ông Nguyễn Đức Lai và ông Đặng Huy Khôi là thành viên HĐQT của Công ty.

- Các thành viên HĐQT của Công ty hiện tại là:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)
1	Ông Đào Tiến Dương	Chủ tịch	200.000	0,312
2	Ông Nguyễn Đức Hà	Thành viên	50.000	0,078
3	Ông Nguyễn Đức Lai	Thành viên	180.000	0,281
4	Ông Đặng Huy Khôi	Thành viên	0	0
5	Bà Cao Thị Lan Hương	Thành viên	100.000	0,156

b. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành của Công ty. Các Văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù

hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2022 của HĐQT đưa ra trước Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT. Hoạt động điều hành của HĐQT tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý cũng như trong hoạt động SXKD. Các thành viên trong HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

a. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc:

- Nghị quyết của HĐQT số 15/2022/NQ-HĐQT ngày 09/04/2022 đã miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Đức Hà.

- Nghị quyết của HĐQT số 16/2022/NQ-HĐQT ngày 09/04/2022 đã bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Lai là Tổng Giám đốc Công ty.

- Nghị quyết của HĐQT số 33/2022/QĐ-HĐQT ngày 27/06/2022 đã bổ nhiệm ông Nguyễn Song Hà là Phó Tổng Giám đốc Công ty.

- Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc công ty hiện tại là:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ CP nắm giữ
1	Ông Nguyễn Đức Lai	TGD	180.000	0,281
2	Ông Nguyễn Song Hà	PTGD	48.000	0,075

b. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban kiểm soát thống nhất với những đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban điều hành Công ty.

- Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Trong năm, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến các thành viên của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

7. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023.

a. Nhiệm vụ chung:

Năm 2023, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, tham gia các cuộc họp HĐQT để nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty một cách chính xác và đưa ra cảnh báo các vấn đề rủi ro tiềm ẩn và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể ĐHĐCĐ.

b. Hoạt động cụ thể:

- Thẩm định, kiểm tra các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, các báo cáo phản ánh tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc tuân thủ các chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản, quy trình quản lý nội bộ.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát công nợ tồn đọng.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát kính trình Đại hội thông qua. Xin chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông thành đạt và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Loan

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

	MS	TM	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		843.056.592.888	453.457.650.447
A - (100=100+120+130+140+150)				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	119.739.200.238	32.837.885.421
1. Tiền	111		15.889.264.223	24.337.885.421
2. Các khoản tương đương tiền	112		103.849.936.015	8.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	55.000.000.000	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		55.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		482.967.858.673	231.100.429.429
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	336.215.811.848	167.210.409.832
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	54.280.393.109	14.729.365.491
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	5.5	52.000.000.000	10.400.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6	42.783.809.736	42.647.847.892
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(2.312.156.020)	(3.887.193.786)
IV. Hàng tồn kho	140		183.349.813.480	188.925.880.269
1. Hàng tồn kho	141	5.7	183.349.813.480	188.925.880.269
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.999.720.497	593.455.328
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	1.021.565.137	359.216.814
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		973.200.492	227.143.890
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.18	4.954.868	7.094.624
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		604.364.439.225	411.933.843.583
B - (200=210+220+230+240+250+260)				
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		143.537.653.800	14.337.653.800
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	5.5	129.200.000.000	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.6	14.337.653.800	14.337.653.800
II. Tài sản cố định	220		124.628.405.890	119.242.432.386
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	110.106.678.157	104.005.684.533
- Nguyên giá	222		205.469.159.656	185.892.962.085
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(95.362.481.499)	(81.887.277.552)
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	14.521.727.733	15.236.747.853
- Nguyên giá	228		23.151.348.536	23.116.348.536
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(8.629.620.803)	(7.879.600.683)
III. Bất động sản đầu tư	230	5.11	150.438.357.695	157.693.405.295
1. Nguyên giá	231		208.498.209.570	208.498.209.570
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(58.059.851.875)	(50.804.804.275)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		96.045.723.235	94.626.356.882
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.12	96.045.723.235	94.626.356.882
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.13	15.468.796.889	17.463.723.537
2. Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	252		9.772.696.889	13.463.723.537
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		11.196.100.000	9.500.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		(5.500.000.000)	(5.500.000.000)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		74.245.501.716	8.570.271.683
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	5.462.865.838	6.233.174.195
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	5.14	3.275.113.396	2.337.097.488
4. Lợi thế thương mại	268	5.15	65.507.522.482	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		1.447.421.032.113	865.391.494.030

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
C- NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		615.924.952.363	476.031.609.085
I. Nợ ngắn hạn	310		475.369.527.338	335.255.044.335
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.16	311.545.631.707	213.916.973.705
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.17	38.151.910.276	40.230.513.669
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.18	14.461.470.088	13.113.252.594
4. Phải trả người lao động	314		5.575.807.828	4.695.462.647
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.19	4.535.884.362	9.039.564.548
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.20	6.742.285.227	6.704.212.502
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.21	42.512.030.164	44.422.474.160
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.22	50.071.168.434	1.359.251.258
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		1.773.339.252	1.773.339.252
II. Nợ dài hạn	330		140.555.425.025	140.776.564.750
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	5.20	133.931.250.000	140.627.812.500
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.21	1.476.804.400	148.752.250
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.22	5.147.370.625	-
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		831.496.079.750	389.359.884.945
(400 = 410)				
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.23	831.496.079.750	389.359.884.945
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		640.000.000.000	320.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		640.000.000.000	320.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		38.420.729.455	38.745.329.455
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		37.698.291.599	30.614.555.490
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		23.722.375.053	10.919.094.559
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		13.975.916.546	19.695.460.931
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		115.377.058.696	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.447.421.032.113	865.391.494.030
(440 = 300+400)				

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Bùi Thị Kim Vân

Phạm Thị Kiều Trang

Nguyễn Đức Lai

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
C- NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		615.924.952.363	476.031.609.085
I. Nợ ngắn hạn	310		475.369.527.338	335.255.044.335
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.16	311.545.631.707	213.916.973.705
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.17	38.151.910.276	40.230.513.669
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.18	14.461.470.088	13.113.252.594
4. Phải trả người lao động	314		5.575.807.828	4.695.462.647
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.19	4.535.884.362	9.039.564.548
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.20	6.742.285.227	6.704.212.502
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.21	42.512.030.164	44.422.474.160
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.22	50.071.168.434	1.359.251.258
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		1.773.339.252	1.773.339.252
II. Nợ dài hạn	330		140.555.425.025	140.776.564.750
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	5.20	133.931.250.000	140.627.812.500
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.21	1.476.804.400	148.752.250
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.22	5.147.370.625	-
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		831.496.079.750	389.359.884.945
(400 = 410)				
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.23	831.496.079.750	389.359.884.945
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		640.000.000.000	320.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		640.000.000.000	320.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		38.420.729.455	38.745.329.455
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		37.698.291.599	30.614.555.490
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		23.722.375.053	10.919.094.559
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		13.975.916.546	19.695.460.931
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		115.377.058.696	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.447.421.032.113	865.391.494.030
(440 = 300+400)				

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Bùi Thị Kim Vân

Phạm Thị Kiều Trang

Nguyễn Đức Lai

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	626.410.537.109	163.612.494.257
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10	6.1	626.410.537.109	163.612.494.257
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	571.175.837.510	147.851.341.715
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		55.234.699.599	15.761.152.542
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	5.092.290.546	934.600.080
7. Chi phí tài chính	22	6.4	2.644.717.389	7.682.922.979
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.381.458.483	2.182.922.979
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		(1.568.846.211)	-
9. Chi phí bán hàng	25		-	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.5	28.126.672.972	15.876.626.982
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)+24-(25+26)}	30		27.986.753.573	(6.863.797.339)
12. Thu nhập khác	31	6.6	1.271.768.235	33.122.359.573
13. Chi phí khác	32	6.6	6.072.708.731	1.494.926.574
14. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	6.6	(4.800.940.496)	31.627.432.999
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		23.185.813.077	24.763.635.660
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.7	5.679.614.636	4.832.243.473
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.8	(938.015.908)	133.931.256
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		18.444.214.349	19.797.460.931
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		14.687.726.041	19.797.460.931
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		3.756.488.308	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	331	615

Người lập biểu

Bùi Thị Kim Vân

Kế toán trưởng

Phạm Thị Kiều Trang

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Lai



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		23.185.813.077	24.763.635.660
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02		17.956.111.740	17.435.521.186
- Các khoản dự phòng	03		2.312.156.020	5.500.000.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		1.045.249	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(5.828.654.183)	(22.822.346.631)
- Chi phí lãi vay	06		2.381.458.483	2.182.922.979
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		40.007.930.386	27.059.733.194
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(152.371.134.767)	46.715.490.900
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		5.576.066.789	31.250.811.572
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		28.451.804.093	(89.786.073.462)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(671.575.822)	668.549.777
- Tiền lãi vay đã trả	14		(2.381.458.483)	(2.312.221.654)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(3.856.950.644)	(1.351.701.729)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(85.245.318.448)	12.244.588.598
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(16.754.634.132)	(5.453.094.160)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		736.363.637	22.013.636.364
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(103.000.000.000)	(52.400.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		61.400.000.000	42.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(200.513.847.045)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		5.850.000.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.432.416.573	854.857.615
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(247.849.700.967)	7.015.399.819
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		369.000.000.000	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		134.514.655.759	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(80.655.367.958)	(22.223.848.440)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.861.908.320)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		419.997.379.481	(22.223.848.440)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50		86.902.360.066	(2.963.860.023)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5.1	32.837.885.421	35.801.745.444
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(1.045.249)	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	5.1	119.739.200.238	32.837.885.421

Người lập biểu

Bùi Thị Kim Vân

Kế toán trưởng

Phạm Thị Kiều Trang

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Lai

Số: 06/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”) và quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

I. Báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022 hợp nhất:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1.	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến đầu năm 2022	30.614.555.490
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	18.444.214.349
3.	Thù lao của HĐQT không kiêm nhiệm năm 2022	350.708.334
4.	Thưởng ban điều hành năm 2022	575.000.000
5.	Điều chỉnh khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết	6.896.220.463
6.	Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông không kiểm soát	3.538.549.443
7.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 hợp nhất (7=1+2-3-4-5-6)	37.698.291.599
8.	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm sau	37.698.291.599

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2023	38.291.657.399
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3%

III. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

- Chủ động thực hiện việc điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty;
- Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Tiên Dương

Số: 07/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt quyết toán thù lao năm 2022
và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT và BKS**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2023 như sau:

1. Chi trả tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022

- Dự toán năm 2022 được ĐHCĐ thông qua: 288.000.000 VNĐ
- Số thực tế đã chi 288.000.000 VNĐ
- Trong đó: + Thù lao thành viên HĐQT: 204.000.000 VNĐ
- + Thù lao thành viên BKS: 84.000.000 VNĐ

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/ tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	12	48.000.000
	Cộng	08			288.000.000

Số: 08/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

I. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là công ty hoạt động tại Việt Nam, có danh tiếng và đáng tin cậy.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm.
- Không xung đột các quyền lợi, lợi ích hợp pháp khác khi thực hiện kiểm toán cho Công ty.

II. Danh sách các đơn vị kiểm toán lựa chọn kiểm toán BCTC năm 2023

Trên cơ sở các tiêu thức trên, đề xuất với Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt danh sách công ty kiểm toán để lựa chọn là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

III. Kiến nghị

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn 01 trong số các công ty được nêu trên đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty và giao cho Tổng Giám đốc công ty chủ động việc ký kết hợp đồng kiểm toán với công ty được lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
SỐ 4

Đào Tiến Dương

Số: 12/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC THAY ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/04/2022 về việc phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 60/2022/NQ-HĐQT ngày 09/11/2022 về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của Công ty;

Căn cứ vào tiến độ thực hiện và nhu cầu sử dụng vốn của các dự án.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua việc thay đổi lần thứ hai mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty với nội dung cụ thể như sau:

1. Báo cáo về tiến độ sử dụng vốn:

Theo Báo cáo sử dụng vốn số tiền thu được từ đợt chào bán tính đến ngày 20/03/2023 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty đã sử dụng như sau:

- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán	: 320.000.000.000 đồng;
- Số tiền đã sử dụng theo kế hoạch được phê duyệt	: 277.553.184.339 đồng;
- Số tiền chưa sử dụng	: 42.446.415.661 đồng.

Trong đó:

+ Số tiền chưa sử dụng hết cho Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội là: 12.446.415.661 đồng;

+ Số tiền chưa sử dụng hết cho cụm dự án mới chuẩn bị thi công tại Thanh Hóa là: 30.000.000.000 đồng.

2. Nội dung thay đổi mục đích sử dụng vốn:

- Số vốn cần thay đổi mục đích sử dụng: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).
- Điều chỉnh mục đích sử dụng vốn:

+ Mục đích sử dụng vốn trước điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho cụm dự án mới chuẩn bị thi công tại Thanh Hóa.

+ Mục đích sử dụng vốn điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho 02 dự án đang triển khai thi công như sau:

- ✓ Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội số tiền là: 20.000.000.000 đồng.
- ✓ Dự án khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa số tiền là: 10.000.000.000 đồng.

- Lý do điều chỉnh: Do việc Chủ đầu tư lùi tiến độ đầu tư mới các dự án tại tỉnh Thanh Hóa để tập trung vào dự án cũ đang triển khai tại tỉnh này. Trong khi đó việc ký thêm hợp đồng thi công các gói thầu tại Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội và Dự án Khu đô thị số 4 Thanh Hóa lại tăng giá trị so với kế hoạch, dẫn đến cần thiết phải bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hợp đồng này.

***Ghi chú:** Số tiền đã sử dụng chưa bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành: phí cấp phép chào bán, phí tư vấn, phí thực hiện quyền, phí kiểm toán vốn chủ sở hữu... và các chi phí khác liên quan. Các dự án đã và đang sử dụng vốn theo đúng kế hoạch đã trình ĐHĐCĐ thông qua.

2. Triển khai thực hiện

Giao Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh số tiền dự kiến phân bổ cho từng dự án, điều chỉnh thời gian sử dụng vốn của từng dự án, ưu tiên phân bổ vốn đối với các dự án cấp bách hơn để phù hợp với tình hình thực tế triển khai thi công và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn đã được thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Tiến Dương

Số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty với các chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2022

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	725	626,4	86,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	23,2	92,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	18,4	92%
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	640	640	100 %
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2023/ TH 2022
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.170,4	186,8%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	50,1	215,9%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	38,3	208,1%

3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

a) Chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty;

b) Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 2. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Phê duyệt Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Điều 5. Phê duyệt báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

1. Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1.	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến đầu năm 2022	30.614.555.490
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	18.444.214.349
3.	Thù lao của HĐQT không kiêm nhiệm năm 2022	350.708.334
4.	Thưởng ban điều hành năm 2022	575.000.000
5.	Điều chỉnh khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết	6.896.220.463
6.	Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông không kiểm soát	3.538.549.443
7.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022 hợp nhất (7=1+2-3-4-5-6)	37.698.291.599
8.	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm sau	37.698.291.599

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2023	38.291.657.399
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3%

3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2023 và các biến động của thị trường:

a) Chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty;

b) Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 6. Phê duyệt quyết toán chi trả thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2023. Cụ thể:

1. Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

- Dự toán năm 2022 được ĐHCĐ thông qua: 288.000.000 VNĐ
- Số thực tế đã chi 288.000.000 VNĐ
- Trong đó: + Thù lao thành viên HĐQT: 204.000.000 VNĐ
- + Thù lao thành viên BKS: 84.000.000 VNĐ

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023:

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/ tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	12	48.000.000
	Cộng	08			288.000.000

Trong đó:

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT không kiêm nhiệm được trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm, thành viên BKS được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có) thì áp dụng chế độ trả lương theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Điều 7. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT ngày 15/5/2023 của HĐQT Công ty.

Điều 8. Phê duyệt việc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

1. Số vốn cần thay đổi mục đích sử dụng: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

2. Điều chỉnh mục đích sử dụng vốn:

a) Mục đích sử dụng vốn trước điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho cụm dự án mới chuẩn bị thi công tại Thanh Hóa.

b) Mục đích sử dụng vốn điều chỉnh: Bổ sung vốn lưu động cho 02 dự án đang triển khai thi công như sau:

- Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội số tiền là: 20.000.000.000 đồng.

- Dự án khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa số tiền là: 10.000.000.000 đồng.

3. Lý do điều chỉnh: Do việc Chủ đầu tư lùi tiến độ đầu tư mới các dự án tại tỉnh Thanh Hóa để tập trung vào dự án cũ đang triển khai tại tỉnh này. Trong khi đó việc ký thêm hợp đồng thi công các gói thầu tại Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội và Dự án Khu đô thị số 4 Thanh Hóa lại tăng giá trị so với kế hoạch, dẫn đến cần thiết phải bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hợp đồng này.

4. Triển khai thực hiện: Giao Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh số tiền dự kiến phân bổ cho từng dự án, điều chỉnh thời gian sử dụng vốn của từng dự án, ưu tiên phân bổ vốn đối với các dự án cấp bách hơn để phù hợp với tình hình thực tế triển khai thi công và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn đã được thông qua.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và những tổ chức/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Cổ đông Công ty (đăng website);
- UBCKNN, SGDCKHN (CBTT);
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đào Tiên Dương



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG:

HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG:

SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT:

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA: (Đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô lựa chọn):

Chọn Tán thành tất cả các nội dung biểu quyết (Đánh dấu vào đây)

TT	NỘI DUNG	BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban TGD.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.	Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3.	Phê duyệt Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.	Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5.	Phê duyệt việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6.	Phê duyệt quyết toán chi trả thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7.	Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8.	Phê duyệt việc thay đổi mục đích sử dụng vốn.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023
Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG:

TÊN CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI:

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023